

Số: 22.29/QĐTN- CQ

TP Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2007

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định số 153/2003/QĐ – TTG ngày 30/07/2003 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học “;

Căn cứ quyết định số 25/2006 QĐ - BGD & ĐT ngày 26/06/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy Chế Đào Tạo Đại học & Cao đẳng hệ chính quy;

Căn cứ theo biên bản xét tốt nghiệp của Ban chủ nhiệm khoa Quản Lý Đất Đai;
Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp nhà trường ngày 31 /12/2007.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay công nhận tốt nghiệp hệ đại học chính qui cho 127 sinh viên các ngành Quản Lý Đất Đai, Thị Trường Bất Động Sản

Gồm :

- DH03QL : 57 sinh viên ✓
- DH03TB: : 70 sinh viên ✓

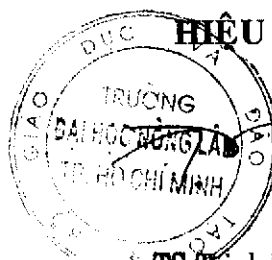
(Có danh sách kèm theo)

Điều 2 Các sinh viên có tên trong danh sách được nhận bằng tốt nghiệp đại học chính qui theo đúng Qui chế của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo đã ban hành sau khi đã hoàn tất các thủ tục cần thiết cho nhà trường.

Điều 3. Các Ông Trưởng phòng Đào tạo, chủ nhiệm Khoa, các đơn vị có liên quan và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi gửi :

- Bộ GDĐT
- Lưu TCHC, ĐT
- Các khoa, Bộ Môn



HIỆU TRƯỞNG

TS. Trịnh Trường Giang

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHOA 2003
NGÀNH: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI, THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

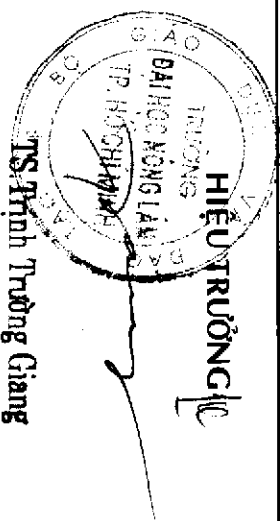
Theo quyết định số : 2279/QĐ-NGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2007

Sr	Mã SSV	Họ	Tên	Phái	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Lớp	Dân Tộc	Điểm TB	Xếp loại	Số vào sổ
1	03114051	Nguyễn Thái Quỳnh	An /	N	241285	Đông Nai	DH03QL	Kinh	6.83	TB Khá	2007/1168
2	03124001	Nguyễn Thái	Bình /		190485	Bình Phước	DH03QL	Kinh	6.97	TB Khá	2007/1169
3	03124002	Hà Huy	Cần /		100683	Quảng Bình	DH03QL	Kinh	7.34	Khá	2007/1170
4	03124004	Lê Ngọc	Dũng /		260984	Gia Lai	DH03QL	Kinh	6.59	TB Khá	2007/1171
5	03124007	Nguyễn Văn	Diễn /		011076	Hải Hưng	DH03QL	Kinh	5.84	Trung Bình	2007/1172
6	03124008	Nguyễn Văn	Đức /		140385	Bình Định	DH03QL	Kinh	6.31	TB Khá	2007/1173
7	03124013	Nguyễn Thị	Hành /	N	080285	Bình Phước	DH03QL	Kinh	7.25	Khá	2007/1174
8	03124010	Lê Thị Mỹ	Hằng /	N	050784	Tây Ninh	DH03QL	Kinh	6.72	TB Khá	2007/1175
9	03124016	Đặng Trung	Hiếu /		180685	Đông Nai	DH03QL	Kinh	6.32	TB Khá	2007/1176
10	03124017	Lê Minh	Hiếu /		080385	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	6.60	TB Khá	2007/1177
11	03124019	Vũ Văn	Hoàng /		130983	Đông Nai	DH03QL	Kinh	6.57	TB Khá	2007/1178
12	03124015	Trần Đức Phi	Hùng /		120185	Vĩnh Long	DH03QL	Kinh	7.71	Khá	2007/1179
13	03124020	Trần Thị	Huyền /	N	260284	Hà Nam	DH03QL	Kinh	6.91	TB Khá	2007/1180
14	03124011	Nguyễn Thị	Hương /	N	151185	Thanh Hóa	DH03QL	Kinh	7.31	Khá	2007/1181
15	03124014	Ngô Thị	Hùng /	N	150284	Quảng Nam	DH03QL	Kinh	7.73	Khá	2007/1182
16	03124022	Đào Diệp	Khanh /	N	101284	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	7.40	Khá	2007/1183
17	03124021	Trần Văn	Khanh /		091184	Tây Ninh	DH03QL	Kinh	6.25	TB Khá	2007/1184
18	03124023	Võ Việt	Khoa /		281085	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	6.67	TB Khá	2007/1185
19	03124025	Nguyễn Thị Gái	Liên /	N	010884	Tây Ninh	DH03QL	Kinh	7.36	Khá	2007/1186
20	03124026	Trương Đỗ Thùy	Linh /	N	301085	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	7.45	Khá	2007/1187
21	03124027	Trần Thị Trúc	Linh /	N	140985	Bến Tre	DH03QL	Kinh	7.00	Khá	2007/1188
22	03115010	Vũ Thái	Lương /	N	031285	Hải Phòng	DH03QL	Kinh	7.47	Khá	2007/1189
23	03124029	Hàn Văn	Mạnh /		020184	Bắc Ninh	DH03QL	Kinh	6.71	TB Khá	2007/1190
24	03124028	Cao Thị	Mơ /	N	150983	Nghe An	DH03QL	Kinh	7.13	Khá	2007/1191
25	03124030	Nguyễn Thị Bé	Nga /	N	200784	Bến Tre	DH03QL	Kinh	6.51	TB Khá	2007/1192
26	03124032	Nguyễn Bình	Nguyễn /		210985	Khánh Hòa	DH03QL	Kinh	6.49	TB Khá	2007/1193

Stt	Mã SSV	Họ	Tên	Phái	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Lớp	Dân Tộc	Điểm TB	Xếp loại	Số vào sổ
27	03124034	Huỳnh Thi	Niệm /	N	03/01/84	Phú Yên	DH03QL	Kinh	6.91	TB Khá	2007/1194
28	03124036	Phạm Quốc	Phi /		25/05/85	Lâm Đông	DH03QL	Kinh	6.86	TB Khá	2007/1195
29	03124039	Trương Công	Phú /		83	Tây Ninh	DH03QL	Kinh	6.36	TB Khá	2007/1196
30	03124040	Đàng Văn	Phúc /		11/01/83	Bình Thuận	DH03QL	Chăm	6.07	TB Khá	2007/1197
31	03124037	Trần Trọng	Phước /		15/01/83	Bình Dương	DH03QL	Kinh	6.69	TB Khá	2007/1198
32	03124035	Lê Minh	Phượng /		04/04/85	Hà Tĩnh	DH03QL	Kinh	7.42	Khá	2007/1199
33	03124038	Phạm Thị Khánh	Phượng /	N	20/10/83	Quảng Nam	DH03QL	Kinh	6.56	TB Khá	2007/1200
34	03124041	Nguyễn Thị Ngọc	Quỳnh /	N	14/01/85	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	7.71	Khá	2007/1201
35	03124044	Huỳnh Thanh	Sang /		04/03/84	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	6.34	TB Khá	2007/1202
36	03124045	Võ Văn	Sang /		10/04/83	Quảng Ngãi	DH03QL	Kinh	5.96	Trung Bình	2007/1203
37	03124043	Hà Thảo	Sương /	N	31/10/83	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	7.02	Khá	2007/1204
38	03124047	Nguyễn Văn	Sỹ /		25/11/85	Kiên Giang	DH03QL	Kinh	6.61	TB Khá	2007/1205
39	03124050	Trần Đức	Tại /		01/03/85	Ninh Bình	DH03QL	Kinh	6.60	TB Khá	2007/1206
40	03124048	Đinh Văn	Tâm /		22/08/85	Bình Thuận	DH03QL	Kinh	7.24	Khá	2007/1207
41	03124051	Đào Hữu	Tấn /		30/10/84	Long An	DH03QL	Kinh	7.00	Khá	2007/1208
42	03124053	Ta Xuân	Thành /		04/09/84	Ninh Bình	DH03QL	Kinh	6.52	TB Khá	2007/1209
43	03124054	Hà Nguyễn Thanh	Thảo /	N	10/02/85	Đồng Nai	DH03QL	Kinh	7.20	Khá	2007/1210
44	03124055	Lê Minh	Thảo /		04/05/85	Bình Thuận	DH03QL	Kinh	7.04	Khá	2007/1211
45	03124056	Nguyễn Thi Thu	Thảo /	N	26/08/85	Bình Dương	DH03QL	Kinh	6.95	TB Khá	2007/1212
46	03124057	Trịnh Thanh	Thiên /		18/01/84	Đồng Nai	DH03QL	Kinh	6.42	TB Khá	2007/1213
47	03124060	Lê Duy	Thuần /		10/05/85	Long An	DH03QL	Kinh	7.02	Khá	2007/1214
48	03124061	Cù Vĩnh	Thuần /		19/03/84	Vĩnh Long	DH03QL	Kinh	6.62	TB Khá	2007/1215
49	03124063	Lê Thủy	Trạch /		18/11/84	An Giang	DH03QL	Kinh	5.90	Trung Bình	2007/1216
50	03124065	Thái Thủy	Trang /	N	05/09/85	Đồng Nai	DH03QL	Kinh	7.03	Khá	2007/1217
51	03124062	Ngô Thị Ngọc	Trần /	N	22/08/85	Tiền Giang	DH03QL	Kinh	7.38	Khá	2007/1218
52	03124066	Nguyễn Mạnh	Trung /		08/09/85	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	6.78	TB Khá	2007/1219
53	03124068	Lý Anh	Tuần /		12/10/83	Bà Rịa Vũng Tàu	DH03QL	Châu Ro	6.08	TB Khá	2007/1220
54	03124071	Lê Hoàng	Việt /		19/10/84	Đồng Nai	DH03QL	Kinh	6.44	TB Khá	2007/1221
55	03124070	Huỳnh Quang	Vinh /		07/02/84	Tây Ninh	DH03QL	Kinh	6.40	TB Khá	2007/1222
56	03124069	Lâm Quốc	Vương /		24/12/83	Bạc Liêu	DH03QL	Kho Me	6.14	TB Khá	2007/1223
57	03124073	Nguyễn Ngọc	Yên /	N	10/07/84	Tp. HCM	DH03QL	Kinh	7.24	Khá	2007/1224
58	03114064	Nguyễn Thị Minh	Trang /	N	26/08/85	TP. HCM	DH03TB	Kinh	7.40	Khá	2007/1225
59	03135001	Nguyễn Thị	An /	N	22/04/85	Thanh Hóa	DH03TB	Kinh	7.35	Khá	2007/1226
60	03135002	Nguyễn Quỳnh	Anh /	N	08/11/84	Ninh Thuận	DH03TB	Kinh	6.65	TB Khá	2007/1227
61	03135005	Hoàng Trọng	Bảo /		09/03/85	Dak Lak	DH03TB	Kinh	7.07	Khá	2007/1228
62	03135006	Nguyễn Thịnh	Cương /		04/03/85	Hà Tĩnh	DH03TB	Kinh	7.50	Khá	2007/1229

Stt	Mã SSV	Họ	Tên	Phái	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Lớp	Dân Tộc	Điểm TB	Xếp loại	Số vào sổ
63	03135007	Sin Minh	Châu	N	02/10/85	Đông Nai	DH03TB	Nùng	7.01	Khá	2007/1230
64	03135008	Bùi Thi Kim	Chi	N	21/11/84	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.23	Khá	2007/1231
65	03135009	Lương Thi	Cung	N	/ /85	An Giang	DH03TB	Kinh	6.91	TB Khá	2007/1232
66	03135012	Phan Thi Kim	Dung	N	01/12/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.04	Khá	2007/1233
67	03135014	Phạm Tân	Đạt	N	17/03/83	Cà Mau	DH03TB	Kinh	6.50	TB Khá	2007/1234
68	03135016	Lê Tân	Đức	N	12/11/84	Đà Nẵng	DH03TB	Kinh	7.15	Khá	2007/1235
69	03135018	Võ Thi Trúc	Giang	N	/ /85	Vĩnh Long	DH03TB	Kinh	7.38	Khá	2007/1236
70	03135020	Võ Trường	Hàn	N	01/03/84	Bình Định	DH03TB	Kinh	6.40	TB Khá	2007/1237
71	03135021	Lê Thi Thu	Hà	N	26/11/85	Hầu Giang	DH03TB	Kinh	7.99	Khá	2007/1238
72	03135022	Nguyễn Văn	Hùng	N	11/01/82	Lâm Đồng	DH03TB	Kinh	6.46	TB Khá	2007/1239
73	03135023	Phạm Thi Thu	Hiền	N	14/06/85	Ninh Bình	DH03TB	Kinh	7.25	Khá	2007/1240
74	03135024	Hà Trung	Hiếu	N	26/07/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	6.84	TB Khá	2007/1241
75	03135025	Ngô Thanh	Hòa	N	31/05/85	Hải Phòng	DH03TB	Kinh	7.05	Khá	2007/1242
76	03135026	Phạm Quang	Khả	N	08/12/84	Đắk Lắk	DH03TB	Kinh	7.17	Khá	2007/1243
77	03135027	Trần Kim	Khánh	N	19/04/83	TP HCM	DH03TB	Kinh	6.83	TB Khá	2007/1244
78	03135028	Nguyễn Trọng	Khôi	N	30/08/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	8.03	Giỏi	2007/1245
79	03135029	Đỗ Đăng	Khoa	N	14/03/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.16	Khá	2007/1246
80	03135031	Đinh Thi	Lê	N	07/08/84	Quảng Nam ĐN	DH03TB	Kinh	7.04	Khá	2007/1247
81	03135032	Nguyễn Thị Hoàng	Lam	N	01/11/85	Khánh Hòa	DH03TB	Kinh	7.90	Khá	2007/1248
82	03135033	Thiều Thi Kiều	Lam	N	09/04/85	Đắk Lắk	DH03TB	Kinh	7.60	Khá	2007/1249
83	03135035	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	N	03/02/85	Bình Định	DH03TB	Kinh	7.56	Khá	2007/1250
84	03135037	Ngô Thi Ngọc	Lý	N	14/01/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.40	Khá	2007/1251
85	03135038	Hồ Thị Thuần	Mẫn	N	08/04/85	Đồng Tháp	DH03TB	Kinh	7.12	Khá	2007/1252
86	03135039	Lê Thị Phương	Minh	N	29/07/85	Long An	DH03TB	Kinh	7.21	Khá	2007/1253
87	03135040	Trương Quốc	Minh	N	18/10/83	Bình Dương	DH03TB	Kinh	6.46	TB Khá	2007/1254
88	03135042	Phan Nhật	Nam	N	22/04/84	Bình Thuận	DH03TB	Kinh	7.29	Khá	2007/1255
89	03135043	Nguyễn Thúy	Nga	N	16/06/85	Sông Bé	DH03TB	Kinh	7.18	Khá	2007/1256
90	03135044	Đặng Thi Bảo	Ngọc	N	12/12/84	Tây Ninh	DH03TB	Kinh	7.04	Khá	2007/1257
91	03135046	Đỗ Kim	Nguyễn	N	06/07/85	Tây Ninh	DH03TB	Kinh	6.83	TB Khá	2007/1258
92	03135047	Nguyễn Thị ánh	Nguyệt	N	07/08/85	Kon Tum	DH03TB	Kinh	7.32	Khá	2007/1259
93	03135049	Võ Thành	Nhân	N	23/05/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.07	Khá	2007/1260
94	03135050	Phạm Thi Bích	Nhã	N	16/06/85	Bạc Liêu	DH03TB	Kinh	7.29	Khá	2007/1261
95	03135051	Nguyễn Diệp Yên	Nhi	N	25/04/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	8.15	Giỏi	2007/1262
96	03135052	Kiên Thi Sĩ	Ninh	N	12/09/82	Tà Vinh	DH03TB	Kho Me	6.23	TB Khá	2007/1263
97	03135053	Huỳnh Ngọc	Phượng	N	30/06/84	Quảng Ngãi	DH03TB	Kinh	7.72	Khá	2007/1264
98	03135054	Nguyễn Vũ Quế	Phượng	N	25/02/85	Bến Tre	DH03TB	Kinh	7.47	Khá	2007/1265

Stt	Mã SSV	Họ	Tên	Phái	Ngày Sinh	Nơi Sinh	Lớp	Dân Tộc	Điểm TB	Xếp loại	Số vào sổ
99	03135055	Võ Tân	Phước ✓		19/02/85	Đồng Nai	DH03TB	Kinh	8.04	Giỏi	2007/1266
100	03135056	Võ Văn Hân	Phước ✓		12/02/84	Tiền Giang	DH03TB	Kinh	7.74	Khá	2007/1267
101	03135057	Nguyễn Thi Yến	Phượng ✓	N	23/06/84	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.68	Khá	2007/1268
102	03135058	Phạm Thị Hồng	Phú ✓	N	16/11/84	Bạc Liêu	DH03TB	Kinh	7.36	Khá	2007/1269
103	03135060	Phạm Trung	Quân ✓		29/09/86	Đồng Tháp	DH03TB	Kinh	7.52	Khá	2007/1270
104	03135061	Đỗ Thị	Quỳn ✓	N	25/08/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.65	Khá	2007/1271
105	03135062	Nguyễn Quốc	Quỳn ✓		10/07/85	Quảng Trị	DH03TB	Kinh	6.90	TB Khá	2007/1272
106	03135063	Võ Thị Thanh	Tam ✓	N	06/03/85	Lâm Đồng	DH03TB	Kinh	6.70	TB Khá	2007/1273
107	03135065	Lý Hưng	Thành ✓		12/06/85	Sóc Trăng	DH03TB	Kinh	8.18	Giỏi	2007/1274
108	03135066	Nguyễn Đăng Ngọc	Thành ✓		22/10/85	Dak Lăk	DH03TB	Kinh	6.90	TB Khá	2007/1275
109	03135067	Trần Nghĩa	Thành ✓		27/02/84	Tây Ninh	DH03TB	Kinh	7.30	Khá	2007/1276
110	03135069	Dư Văn	Thắng ✓		24/05/84	Bình Dương	DH03TB	Kinh	7.05	Khá	2007/1277
111	03135070	Lý Ngọc	Thiên ✓		26/06/84	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.39	Khá	2007/1278
112	03135071	Nguyễn Kiên	Thức ✓		17/12/85	Bình Thuận	DH03TB	Kinh	6.96	TB Khá	2007/1279
113	03135072	Nguyễn Thị Minh	Thu ✓	N	02/12/85	Vinh Phú	DH03TB	Kinh	7.79	Khá	2007/1280
114	03135073	Nguyễn Thị Xuân	Tùng ✓	N	27/11/83	Bình Định	DH03TB	Kinh	5.94	Trung Bình	2007/1281
115	03135074	Lý Quỳnh Bảo	Trần ✓	N	27/10/85	Đồng Nai	DH03TB	Kinh	8.00	Giỏi	2007/1282
116	03135075	Đinh Thị	Trang ✓	N	26/01/85	Ninh Bình	DH03TB	Kinh	6.17	TB Khá	2007/1283
117	03135076	Cao Thị Hương	Trang ✓	N	23/03/84	Bến Tre	DH03TB	Kinh	7.56	Khá	2007/1284
118	03135077	Hoàng Vũ Yến	Trang ✓	N	16/03/84	Thừa Thiên Huế	DH03TB	Kinh	6.76	TB Khá	2007/1285
119	03135078	Nguyễn Ngọc Khánh	Trang ✓	N	18/07/85	Khánh Hòa	DH03TB	Kinh	7.43	Khá	2007/1286
120	03135079	Nguyễn Nhật	Trưởng ✓		09/04/85	Tây Ninh	DH03TB	Kinh	6.78	TB Khá	2007/1287
121	03135080	Trần Thị Ngọc	Trinh ✓	N	19/01/85	Tây Ninh	DH03TB	Kinh	7.46	Khá	2007/1288
122	03135082	Nguyễn Ngọc Thu	Trúc ✓	N	19/02/84	Đồng Nai	DH03TB	Kinh	7.30	Khá	2007/1289
123	03135084	Huyền Thanh	Tuyền ✓	N	06/12/85	Lâm Đồng	DH03TB	Kinh	7.39	Khá	2007/1290
124	03135085	Nguyễn Thị Kim	Tuyền ✓	N	22/01/84	Tây Ninh	DH03TB	Kinh	7.20	Khá	2007/1291
125	03135087	Lê Thị Mỹ	Xuân ✓	N	23/02/85	TP HCM	DH03TB	Kinh	7.33	Khá	2007/1292
126	03135088	Nguyễn Thị Bạch	Yến ✓	N	19/01/85	Bến Tre	DH03TB	Kinh	7.63	Khá	2007/1293
127	03135090	Nguyễn Thị Bích	Loan ✓	N	31/03/84	Gia Lai	DH03TB	Kinh	7.36	Khá	2007/1294



TS. Trịnh Trường Giang